

Bản án số: **141/2017/HSST**

Ngày **11/8/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hà Thị Thúy** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà **Phạm Thị Lan** - Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** -

Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Tường** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn B** (tên gọi khác là **T**), sinh 1970

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 5 ngõ 43 phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10;

Bố đẻ là ông Phạm Văn H; mẹ đẻ là bà Trần Thị S (đều đã chết);

Gia đình có 8 anh chị em, bị cáo B là con thứ bảy;

Có anh trai Phạm Văn C là thương binh 4/4;

Vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 09 ngày 15/6/2016 của Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã nộp tiền phạt ngày 15/6/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2017, chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Phạm Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 12/4/2017, tại khu vực trước cửa nhà số 331 đường N, phường N, thành phố H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) - Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Phạm Văn B cất giấu trái phép 09 túi ma túy tổng hợp, mục đích để bán kiếm lời. Trong đó cất giấu ở cánh tay trái đang bó bột 08 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi kích thước 5x6cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cất giấu tại chân cột điện cạnh số nhà 331 đường N, cách chỗ B đứng khoảng 2m. B khai nhận túi ma túy này để bán cho một người thanh niên tên P (không rõ họ, địa chỉ). Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Hoàng Văn Q và chị Phạm Thị L ở thôn Đ và thôn V, xã N, thành phố H.

Quá trình điều tra Phạm Văn B khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên sáng ngày 09/4/2017, B đến huyện A, thành phố HP mua được 02 hộp ma túy tổng hợp (dạng đá) của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ với số tiền 5.000.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Khi về nhà ở số 5/43 T, phường T, thành phố H, B đã lấy một ít ma túy ra sử dụng. Số còn lại, B chia thành các túi nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán. Do có sự thỏa thuận từ trước bằng điện thoại với người thanh niên tên P về việc: B sẽ bán cho P 01 túi ma túy (thường gọi là hộp 5) với số tiền 3.000.000 đồng, giao nhận tiền và ma túy ở khu vực gần cổng nhà hát chèo, đường N, phường N, thành phố H nên khoảng 19 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 34B3-310.03 (mượn của chị Mai Phương T ở 25B T, phường T, thành phố H) mang theo 09 túi ma túy tổng hợp đến nơi hẹn. B giấu túi ma túy kích thước 5x6cm vào chân cột điện cạnh số nhà 331 N rồi ngồi trên xe mô tô cách đó khoảng 2m để chờ P đến. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi B đang ngồi chờ P thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy PC47 - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang. B tự nguyện giao nộp 08 túi ma túy cất giấu trong cánh tay trái bó bột (gồm 03 túi kích thước 1x1,5cm và 05 túi kích thước 1x1cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng) và chỉ nơi cất giấu để Cơ quan điều tra thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x6cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại hiệu Nokia 108 màu đen; 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 34B3-310.03 trước sự chứng kiến của anh Hoàng Văn Q và chị Phạm Thị L ở thôn Đ và thôn V, xã N, thành phố H.

Tại kết luận giám định số 1862/C54(TT2) ngày 28/4/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng đựng trong 08 (tám) túi nilon gửi giám định có trọng lượng 0,473 gam, đều có Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng: 5,945 gam, có Methamphetamine*”. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 34B3-310.03, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Mai Phương T. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 108 màu đen; 5,911 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư số 1862/CT54(TT2), có dấu niêm phong của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 145/VKS-HS ngày 24/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Văn B khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép 6,418 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) **từ** 33 (Ba mươi ba) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/4/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1862/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 108 màu đen; Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Phạm Văn B tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 12/4/2017, tại khu vực trước cửa nhà số 331 đường N, phường N, thành phố H, Phạm Văn B đang cất giấu trái phép 6,418 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm

lưu hành nhưng vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy hay những chất có tính chất kích thích thần kinh khác đều có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức của dân tộc. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo còn có anh trai ruột là thương binh, với thương tật 4/4. Do vậy, HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo B mua bán ma túy với số lượng lớn, có tính chất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với toàn bộ số methamphetamine hoàn lại sau giám định. Xét methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 108 màu đen do bị cáo dùng trong quá trình phạm tội cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 41BLHS, điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với đối tượng bán trôi phốp Methamphetamine cho bị cáo B ở khu vực huyện A, thành phố HP ngày 09/4/2017, B khi không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm pháp luật sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với đối tượng tên P theo B khai là người mua ma túy của B, B khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm pháp luật sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius BKS số 34B3-310.03 là phương tiện B sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, B mượn của chị Mai Phương T, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 25B phố T, phường T, thành phố H. Tuy nhiên, chị T không biết B đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chị Mai Phương T là phù hợp qui định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) **39 (Ba mươi chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/4/2017;

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 194, khoản 2 Điều 30 Bộ luật hình sự; Phạt bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) 5.000.000đ (*Năm triệu đồng chẵn*).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1862/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 108 màu đen (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP H và Chi cục thi hành án dân sự TP H*);

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Buộc bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Phạm Văn B (tên gọi khác là T) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Tố Uyên